20/4 Hẻm Dương Mới
Đường phố Chi Lăng
Phường 9
Thành phố Đà Lạt
Việt Nam
April 24th, 1990

To: The Director
of The Orderly Departure Program (ODP office)
PANJABHUM BUILDING
127 SOUTH SATHORN ROAD
BANGKOK 10120
THAILAND.

Subject: Request for The Letter of Introduction.

Dear Sir,

I, the undersigned LƯU THỊ HỒ
Date of birth: Jan 1st 1952
Place of birth Village: Chánh Lộc
District: Phong Điền - Province: Thừa Thiên,
permanent residence at 20/4 Hẻm Đường mới
Đường phố Chi Lăng, Phường 9 Thành phố Đà Lạt
Việt nam

have the honour to write this letter to you for requesting the Letter of Introduction.

At the present time, for completing my documents on Vietnamese side asking for the exit permits to leave Vietnam, I need an approval paper for my immigration visa from the US Government or the Letter of Introduction from you.

Here is my basic family identification for your reference:

My husband: SÂM VĂN LÊ
Service number 70/127933
Date of birth May 15th 1950
Place of birth Bình dương
Mil. ID. card # 014402
was Second Lieutenant, Platoon Leader
4TH Company, 5TH Marine Corps Bn
RVNAF. (APO 3357)

After April 30th 1975, my husband was held in various re-education camps during 3 (three) years and was finally missing in the Phú Long Camp from January 1979.

Because of the present difficulties in my life, political and economical, I had no choice but to send you this letter asking for your humanitarian assistance which would make it possible for me and my family to leave Vietnam and to be resettled in the United States under the Orderly Departure Program for the purpose of a family of a former detainee.

Accompanying with me:

No	Names Last - Middle - First	Date of birth	Place of birth	Sex	M S	Relationship
1	LƯU THỊ HỒ	Jan 1st 1952	Chánh Lộc village Phong Điền District Thừa Thiên Province	Fem	Widow	Applicant
2	PHƯƠNG NHUNG THỊ LÊ	Feb. 4th 1976	Việt Hoa Phú Long	Fem	S	Daughter

3	HẢI VĂN LÊ	Mar 25th 1979	Đà Lạt	Mas	S	Son
4	ÁNH DƯƠNG NGỌC NGUYỄN	Nov 14th 1983	Đà Lạt	Fem	S	Daughter
5	ĐÔNG HƯƠNG NGỌC NGUYỄN	Nov 14th 1983	Đà Lạt	Fem	S	Daughter (Coupled born)

I am deeply grateful to you for what you've done to help my family.
I expect to hear from you soon and do thank you for your reading my letter.

Respectfully yours.

Mrs (widow) Lâu Thị Hồ

Enclosing are:
1. Military ID card No 01V492
2. The latest letter of my husband (sent from POX BOX 3137/K2 - Phước Long)
3. The demand sent to the Interior Department of the RSVN Government.
4. The People ID card n° 250340533
5. Marriage Certificate.
6. Lê văn Sâm's Birth Certificate.
7. Hồ thị Liên's Birth Certificate
8. Lê thị Phương Nhung's Birth Certificate.
9. Lê văn Hải's Birth Certificate.
10. Nguyễn ngọc Ánh Dương's Birth Certificate
11. Nguyễn ngọc Đông Hương's Birth Certificate
12. Family's Members Record.
(12 Photocopies and 6 photos)

Đà Lạt, ngày 24/4/1990.

Kính gởi:

BÀ Khúc Minh Thơ

Tôi rất vui khi được bạn bè cho biết bà lâu nay rất quan tâm đến những gia đình có chồng em trước đây đã làm việc ở chế độ cũ. Tôi cũng ở trong hoàn cảnh này, nơi gia em cũng rất mong được sự giúp đỡ của bà con thuộc tổ chức quan tự thuận rã có quan pi trú rã Tỵ nạn (ODP) cấp cho các giấy tờ cần thiết xin nhập cảnh Hoa Kỳ (Letter of Introduction) để nộp vào hồ sơ xin chính phủ viết pram cấp xuất cảnh.

Sau đây là các chi tiết của gia đình tôi:

Tôi tên là: Hồ-Thị-Lựu sinh ngày = 1-1-1952.
tại Thanh Lộc, quận Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên. Hiện thường trú tại 20/4 thị Lâng, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng nhà trọng

Chồng tôi tên: Lê-văn-Sâm. Sinh ngày 15-5-1950.
tại: Bình Dương.
Sinh viên sĩ quan võ bị Đà Lạt khóa: 26.
Số Quân: 70/127.933. - Ra trường = 1974.
Cấp bậc rã chức vụ cuối cùng trước 30-4-1975.
Thiếu úy Trung đội Trưởng. Đại đội 4. Tiểu đoàn 5.
Thủy quân Lục Chiến. Thành hôn ngày 12-9-1974
có Hôn Thú.

Chồng tôi đã ra trình diện đi Học tập Cải tạo qua các trại Cải tạo: phú Lợi (Sông Bé) phước Long (Sông Bé)

Tôi nhận thư cuối cùng của chồng tôi gửi ngày 30-9-1978 (bản photocopy) rã Ban Khương 1-1979. Sẽ đến trại để thăm nuôi. Khi đến trại thì được tin chồng tôi mất tích. Tôi hỏi ban quản lý Quản lý trại Cải tạo thì được bà lối được tìm thấy, rã đời khi nào có tin tức sẽ báo cho gia đình biết sau:

Khoảng 1981. Thì ban Quản Lý trại Cải tạo giải thể.

Tôi tìm khắp nơi mà không biết chồng tôi sống hay chết nơi đâu? Tôi dù được rất nhiều người quen cho biết chồng tôi đã chết. Tôi phải chui cành gồng nuôi các con dại tôi đã nuôi dưỡng 4 con tới năm 1975 đến nay cũng một bề khẩm:

1- Lê thị phương Nhung sinh năm 1976.
2- Lê văn Hải sinh năm 1979.
3- Nguyễn ngọc Anh Dũng sinh năm 1983 ở sinh đôi.
4- Nguyễn ngọc Bảo Hưng sinh năm 1983

Nay được sống ở em chúng tôi gặp nhiều khó khăn nên bạn đến không lại xe Rainy cho 4 em, tôi thấy cần có sự giúp đỡ của các nhà từ thiện nên đặc biệt sự giúp đỡ của Bộ để chúng tôi có được ổn định sống mãi.

Tôi kính gởi đến Bác lời chào trân trọng.

Kính thư,

Lưu

Hồ thị Lưu.

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN - CƯỚC

QUÂN NHÂN

Số: 014402

Họ Tên: LÊ VĂN SÂM

Cấp bậc: Thiếu-Úy

Số quân: 70/127.933

Ngày, nơi sanh: 15.05.50
Bình Dương

Cha: Lê Văn Hiền

Mẹ: Nguyễn Thị Ba (c)

QĐ. 849 A

AH 015371 Dấu vết riêng: Chấm trứng cách 1 trên đầu mày trái	Cao: 1M 63 Loại máu: O RH +
Số thẻ căn cước dân sự: 05476053 Ngày, nơi cấp: 15.7.72 Đà Lạt	
KBC 4125 ngày 14.2.74	

Phước Long, ngày 29-09-1978

Em Phương

Anh hiện vẫn học tập tại hợp thứ 3137, sức khỏe vẫn bình thường, anh báo cho em tin mừng là anh đã được làm giấy cho về, nhưng vì tình hình ở ngoài nên vụ về của anh đã bị tình thế không biết khi nào anh mới được cho về.

Anh đã nhận được phiếu báo thăm nuôi ở trên cho phép đi thăm, mấy hôm nay sức cô ra vô thường xuyên và thân nhân cũng đã lên thăm vậy. Sắp tới này em lên thăm anh để anh được gần em, và biết được tin tức gia đình.

Anh có gởi cho em 1 thư cũng ngày để địa chỉ ở Lái Thiêu vì không biết em ở Đà Lạt hay Lái Thiêu khi em về Lái Thiêu thì em nhận phiếu báo thăm nuôi liền.

Em ghé nhà ô Lan, lấy cho anh cuốn từ điển Anh Việt gởi cho anh, và cuốn tân ước của cha Phương cho anh, em nhé nhé!

Tin tháng thăm em và con, chúc em vui khỏe.

Anh

T.B: (Em mua cho anh 1 ruột viết bic loại bấm)
(Em mua cho anh 1 bánh thuốc Lào 888), thuốc

HT 357/K.2
Phước Long

T-30-9-78
72500

THUẬN AI
30-
72500

Gởi: Phó Thị Lựu
Số 22, Phan Chu Trinh Phường
Đà Lạt

Cộng Hòa xã Hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc Lập, Tự do, Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIẢI QUYẾT VỀ XÉT NHẬN CHỒNG TÔI HỌC TẬP CẢI TẠO ĐIỀN SĨ QUAN CHẾ ĐỘ CŨ CHƯA VỀ

Kính gởi: BỘ NỘI VỤ

Tôi tên: Hồ thị Kim sinh năm 1952. Thường trú 20/4 ấp Láng giếng 9 Đalat tỉnh Lâm Đồng.

Kính xin bộ Nội vụ giải quyết cho tôi một việc như sau:

Chồng tôi là: LÊ VĂN SÂM sinh năm 1950 cấp bậc chức vụ, chức vụ cũ là: Thuỷ uỷ Thuỷ quân Lục chiến số quân: 70/127-933. Đại đội 4. Tiểu đoàn 5. KBC 3357. Sau ngày giải phóng 30/4/1975 chồng tôi bỏ đơn vị về ngụ tại 17 Đường Núi Việng - Lái Thiêu, Huyện Thuận An Tỉnh Sông Bé. Theo lệnh chính quyền địa phương chồng tôi tập điền, Học tập ngày 20-5-1975. rồi đã Học tập cải tạo qua các trại sau đây.

- 20-9-1975 đến 16 tháng 1-1976 Học tập tại tỉnh Sông Bé.
- 28-7-1976. Học tại Hồm thủ 7590/HT/L4 T2 đội 2 - Tổ 2.
- 6-12-1976 → 21-1-77 Học tại Tây Ninh.
- 4-9-1977 → 29-9-78 ở Sông Bé Hồm thủ 3137/K2.

Kể từ khi tôi nhận là thư của chồng tôi gởi về đến ngày 30-9-1978 Hồm thủ 3137/K2 (bản sao photocopy tôi kèm) Tôi không còn nhận được tin tức gì liên quan của chồng tôi cả tôi thấy chính phủ khoan hồng đến

Xin kết cái sổ quan thoại tập cải tạo được
thả về đoàn tụ gia đình. Riêng mẹ con tôi không
bắt giữ, tôi sống chết ở đâu 12 năm nay?
Tôi kính xin Bộ Nội vụ xét lại giải quyết
cho mẹ con chúng tôi được sum họp.

Đalat, ngày 6-4-1990.

Nay kính đơn

Lưu

Hồ thị Lưu

Xác nhận:

Bà: Hồ thị Lưu - sinh 1952
Thường trú tại 20/4 Đường nhà Chung Lâm

Đà lạt ngày 09-4-1990.
TM/UBND phường 9

Đinh Lưu

SAO Y BẢN CHÍNH
PHƯỜNG 9/ 20 / 4 /1990
TM/U.B.N.D PHƯỜNG 9
KT. CHỦ TỊCH
PCT

Phương Anh Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 250340593

Họ tên: HỒ THỊ LƯU

Sinh ngày: 01-01-1952

Nguyên quán: Bình trị thiên

Nơi thường trú: 20/4 Chi lăng
Đà lạt, Lâm đồng

SAO Y BẢN CHÍNH

PHƯỜNG 9 4 90

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa

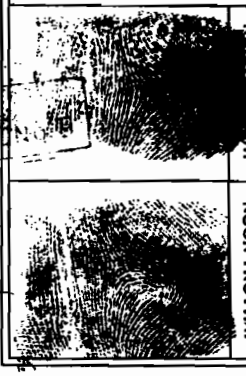

NGÓN TRỎ PHẢI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

C1CM

Nốt ruồi nơi trên sau đầu mày phải

Ngày 03 tháng 3 năm 1969

KT/GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY CÔNG AN

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

Tỉnh, Thị xã Huế

Quận Nhất

Xã, Phường Thuận-Hòa

Số hiệu 67

Trích - Lục
CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

LẬP NGÀY 12 THÁNG 09 NĂM 19 74

Tên họ chồng	LÊ-VAN-SÂM
Ngày và nơi sanh	Ngày 15 tháng 05 năm 1950
	Tân - Thới, Bình - Dương.
Tên họ cha chồng	Lê-văn-Hiện (Sống Chết)
Tên họ mẹ chồng	Nguyễn-thị-Ba (Sống Chết)
Tên họ vợ	HỒ-THỊ-LỰU
Ngày và nơi sanh	Ngày 01 tháng 01 năm 1952
	Chánh-Lộc, Phong-Điền, T-Thiên
Tên họ cha vợ	Hồ - Soái (Sống)
Tên họ mẹ vợ	Nguyễn-thị-Tếp (Sống)
Ngày lập hôn thú	Mười hai, tháng chín, năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn. (12.09.1974)
Có lập hôn khế hay không	Không.

TÌNH PHÍ LỆ PHÍ U.B.N.D. PHƯỜNG 100đ

SAO Y BẢN CHÍNH
PHƯỜNG ngày 4 / 4 / 1990
TM. ỦY BAN PHƯỜNG

Trích lục y bản chánh

Thuận-Hòa, ngày 12 tháng 9 năm 19 74

Phường-Trưởng, Viên chức Hộ tịch, P.Thuận-Hòa

PHƯỜNG THUẬN HÒA

NGUYỄN-TĂNG-SINH

Hoàng-Sinh-Tuấn

+ Sở Quân Đội

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

Xã Tân-Thới.

BỔN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

Năm 1.950

Số hiệu 121

Chiếu bản án số:1217
Ngày 15-tháng 7 năm 1960
của Tòa HGRQ Biên-Hòa
Bởi các lẻ ấy:
Chứng-nhận Lê-văn-Hiến nhìn Đào-văn-Sâm là con tự sinh
Phán-rằng:kể tư nay Đào-văn Sâm se lấy theo họ-Lê và được gọi là Lê-văn-Sâm
Đại-sửa(1)tờ khai sanh 121 của Đào-văn-Sâm sanh ngày 15-5-1950 lập tại Tân-Thới.
Ngày 17-5-1950 lại như vầy nơi khoản tên họ cha đứa con nit Nguyễn-văn-Hiến sửa lại là Lê-văn-Hiến.
Cước văn sắc'
Tân-Thới,Ngày 13-3-1962
Hội-Viên Hộ-Tịch
Lê-Tấn-Tài(ký-tên)

Tên, họ ấu nhi	Lê-văn-Sâm.
Phái	Nam.
Sanh (ngày, tháng, năm)	Le 15 mai 1950.
Tại	Tân-Thới.
Cha (Tên, họ)	Lê-văn-Hiến.
Nghề	Làm-mướn.
Cư trú tại	Tân-Thới.
Mẹ (Tên, họ)	Nguyễn-thị-Ba.
Nghề	Làm-việc-nhà.
Cư trú tại	Tân-Thới.
Vợ (Chánh hay thứ)	Không-phép Hôn-thú.

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch kiêm Ủy-viên Hộ-tịch Xã Tân-Thới

Lái-Thiêu, ngày 15 tháng 08 năm 1969

Q. QUẬN-TRƯỞNG,

Trích y bổn chánh :

Tân-Thới ngày 15 tháng 08 năm 1969

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

NGUYỄN-VĂN-SANG

THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT LỆ PHÍ U.B.N.D 100đ

SAO Y BẢN CHÍNH
PHƯỜNG 9 ngày 9 tháng 4 năm 90
TM/U.B.N.D PHƯỜNG 9
Q. CHỦ-TỊCH

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP

TÒA Phong-điền

Số 74

Ngày 15-4-59

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chứng-chỉ Thế vì khai sinh

Của HỒ-THỊ-LỰU

Năm một nghìn chín trăm năm mươi chín, tháng Tư ngày 15 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là Hoàng-ngọc-Thọ

Chánh-án Tòa Hoà-giải Phong-điền

ngồi tại Văn-Phòng có ông Nguyễn-thanh-Truyền làm giúp việc

Có ông bà Hồ-Soái 30 tuổi, nghề nghiệp Giáo-viên trú tại Chánh-lộc, Phong-điền

thẻ kiểm-tra số 2yA0057 ngày 25-y-55 do Phong-điền cấp

đến trình rằng hiện không thể xin trích lục khai sanh của Hồ-thị-Lựu sanh ngày 01 tháng 01 năm 1y52 tại làng Chánh-lộc quận Phong-điền tỉnh Thừa-thiên vì hồ sơ Chưa tới lận cổ họ

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê sau đây lập chứng chỉ thay thế chứng thư hộ tịch nói trên

LIỆT KÊ CÁC NHÂN CHỨNG

1°) Hồ-Phúc 55 tuổi nghề nghiệp buôn bán trú tại Thế-chí-Tây, Hương-điền, Thừa-thiên thẻ kiểm-tra số 03A0118 ngày 26-y-55 do Phong-điền cấp

2°) Hồ-Văn 66 tuổi nghề nghiệp làm ruộng trú tại Chánh-lộc, Phong-điền, Thừa-thiên thẻ kiểm-tra số y3A00y6 ngày 25-y-55 do Phong-điền cấp

3°) Hồ-Nậy 34 tuổi nghề nghiệp làm ruộng trú tại Chánh-lộc, Phong-điền, Thừa-thiên thẻ kiểm-tra số 25A0058 ngày 25-y-55 do Phong-điền cấp

Ba nhân chứng trên nầy sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337 B.V HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ đồng cam đoan quả quyết biết chắc tên Hồ-thị-Lựu sanh ngày Một(01) tháng Một(01) năm Một ngàn chín trăm năm mươi hai (1952) tại làng Chánh-lộc quận Phong-điền tỉnh Thừa-thiên con ông Hồ-Soái và bà Nguyễn-thị-Tép Hai ông bà nầy đã chính thức kết hôn

LỆ PHÍ 100đ

U.B.N.D PHƯỜNG 9

SAO Y BẢN CHÍNH

9 - 4 - 59

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không có tin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ Chưa tới lập.

Bởi vậy Ban Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47 . 48 H V HỘ - LUẬT. lập chứng . chỉ thế vì khai sinh nầy cho tên Hồ-thị-Lưu sanh ngày Một(01) tháng Một(01) năm Một ngàn chín trăm năm mươi hai (1952) tại làng Chánh-Lộc quận Phong-điền tỉnh Thừa-thiên con ông Hồ-Soái và bà Nguyễn-thị-Tếp để cấp cho đương sự theo như đơn xin

Và các người chứng có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau khi nghe đọc lại

Lục-Sự, Chánh-Án,

Nguyễn-thanh-Truyền. Hoàng-ngọc-Trụ

Những người chứng Người đứng đơn

1°) Hồ-Phúc Hồ-Soái

2°) Hồ-Vạn

3°) Hồ-Ngây

Trước bạ tại Huế

Ngày 18 tháng 4 năm 1959

Quyển 31 tờ 66 số 3595

Thâu sáu chục đồng

CHỦ SỰ

Phan-văn-Đạt

SAO Y CHÁNH BẢN

PHONG-ĐIỀN ngày 26-9-74.

LỤC SỰ

Lệ phí sao bản Sao 15$

Mẫu HT 3/P 3

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn Tân Thới

Thị xã, Quận Thuận An

Thành phố, Tỉnh Sông Bé

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 628

Quyển số 01

Họ và tên	LÊ THỊ PHƯƠNG NHUNG	Nam, nữ Nữ
Sinh ngày tháng, năm	Bốn tháng hai , một ngàn chín trăm bảy mươi sáu (04 - 02 - 1976)	
Nơi sinh	Việt Hoa Phú Long	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	LÊ VĂN SÂM 1950	HỒ THỊ LỰU 1952
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Làm rẫy 17 Ấp Chợ	Nội trợ 17 Ấp Chợ
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	HỒ THỊ LỰU 1952 17 Trung nử Vương Ấp chợ, Xã Tân Thới	

TP. 685/77 - 4.500.000

Đăng ký ngày ..... tháng

(Ký tên, đóng dấu gi

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 08 tháng 06 năm 1978

TM/UBND Xã Tân Thới ký tên đóng dấu

Phó Chủ Tịch

Huỳnh Thanh Hùng.

SAO Y BẢN CHÍNH

9 - 4 - 90

THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT LỆ PHÍ U.B.N.D PHƯỜNG 9 100đ

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã Thị trấn Tân Thới
Thị xã, Quận Thuận An
Thành phố, Tỉnh Sông Bé

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P 2

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 833 2155
Quyển số 01

Họ và tên	LÊ VĂN MẢI	Nam, nữ Nam
Sinh ngày tháng, năm	Hai mươi lăm tháng ba năm một chín bảy mươi chín (25/03/1979).	
Nơi sinh	Đà Lạt	
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Lê văn Sâm 1950	Hồ thị Lợi 1952
Dân tộc Quốc tịch	kinh Việt - Nam	kinh Việt - Nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Đang học cải tạo Phước Long	Làm rẫy số 17 ấp cột
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hồ thị Lợi 1952 Số 17 ấp cột, xã Tân Thới.	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 09 tháng 12 năm 1982
TM/UBND Lê Tấn Thới ký tên đóng dấu

Nguyễn Thị Thành

Đăng ký ngày 28 tháng 06 năm 1979
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)
TM/ UBND xã Tân Thới
Ủy viên Thư ký
Đã ký : DƯƠNG VĂN CHÍNH

THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT LỆ PHÍ U.B.N.D PHƯỜNG 9 100đ

SAO Y BẢN CHÍNH
PHƯỜNG 9 / 9 / 4 / 1990
TM/U.B.N.D PHƯỜNG 9
CHỦ TỊCH

Phương Anh Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN /
Xã, Thị trấn Đại Thắ
Thị xã Quận Thuận
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 127
Quyển số 02/

Họ và tên :	NGUYỄN NGỌC ÁNH DƯƠNG	Nam, nữ Nữ
Sinh ngày tháng, năm :	16-11-1983 (Ngày mười sáu tháng mười một năm một nghìn chín trăm tám ba)	
Nơi sinh	Đà Lạt	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh	NGUYỄN VĂN YÊN 1949	HỒ THỊ LỰU 1952
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Làm vườn 29c ấp Đức Lập Thượng xã	Buôn bán Phường 7 Đà Lạt
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	NGUYỄN VĂN YÊN 1949 CMND 280 395 395	

Đăng ký ngày 30 tháng 03 năm 1984
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

LỆ PHÍ 100đ

SAO Y BẢN CHÍNH

Nguyễn Văn Tịnh

Phương Anh Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN /
Xã, Thị trấn Lâm Thao
Thị xã Quận Thuận An,
Thành phố, Tỉnh Bình Dương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/PB

GIẤY KHAI SINH

số 1275
Quyển số 02

Họ và tên :	NGUYỄN-NGỌC ĐÔNG THƯƠNG	Nam, nữ Nữ
Sinh ngày tháng, năm :	19-11-1983 (ngày mười bốn tháng mười một năm một chín tám ba)	
Nơi sinh	Đà Lạt	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh	NGUYỄN VĂN YÊN 1944	Hồ Thị Hiu 1952
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Làm ruộng ấp Bình Thung II, Thuận An	buôn bán Phường 5 Đà Lạt
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	NGUYỄN VĂN YÊN 1944 số CMND: 280 345 395	

Đăng ký ngày 30 tháng 03 năm 1984
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
UBND PHƯỜNG 9
LỆ PHÍ 100đ

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 9 4 90

Nguyễn Chí Thanh

Hoàng Anh Tuấn

NK. 3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TỈNH LÂM ĐỒNG

HUYỆN, THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ HỒ THỊ LƯU

Số nhà 20/4 Ngõ (hẻm) Đường mới

Đường phố, xóm, ấp, bản Chi Lăng

Phường, xã, thị trấn Phường 9

Quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Đà Lạt

QUYỂN SỐ 709

SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		GHI CHÚ
		Nam	Nữ	
1	Hồ Thị Lưu		1952	
2	Lê Thị Phương Nhung		1976	
3	Lê Văn Hai	1979		
4	Nguyễn Ngọc Anh Đường		1983	
5	Nguyễn Ngọc Đăng Hường		1983	
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				
13				
14				
15				
16				
17				
18				
19				
20				

THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT LỆ PHÍ
U.B.N.D PHƯỜNG 9 100đ

Chủ hộ: Hồ Thị Liễu ..... Số 151

Nội dung \ Quan hệ với chủ hộ	1 Chủ hộ	2 con
1- Họ và tên Tên thường gọi	Hồ Thị Liễu	Lê Thị Phương Dung
2- Ngày tháng năm sinh	1952	1976
3- Nơi sinh	Bình Trị Thiên	Đà Lạt
4- Nam hay nữ	nữ	nữ
5- Nguyên quán	Bình Trị Thiên	Bình Trị Thiên
6- Dân tộc	Kinh	Kinh
7- Tôn giáo	Thiên Chúa	Thiên Chúa
8- Số giấy CMND		
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc	Buôn bán	học sinh
10- Chuyển đến : — Ở đâu đến : — ngày đến :		
11- Chuyển đi : — Đi đâu : — Ngày đi :		
Cơ quan ĐKHK Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an thành phố, huyện Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Chủ hộ Hồ Thị Lưu Số /SL

3 con	4 con	5 con
Lê Văn Hai 2	Nguyễn Ngọc Anh Dũng	Nguyễn Ngọc Đăng Hường
1979	1983	1983
Đà Lạt	Đà Lạt	Đà Lạt
nam	nữ	nữ
Bình tri Thiên	Bình tri Thiên	Bình tri thiên
Kinh	Kinh	Kinh
Thiên chúa	Thiên chúa	Thiên chúa
Học sinh	Học sinh	Học sinh
		Tổng số Nhân Khẩu Đà Lạt ngày 10/01/90 Trưởng CA TP Đà Lạt

Chủ hộ..... Số..... 1...../SL

Nội dung \ Quan hệ với chủ hộ	6	7
1- Họ và tên		
Tên thường gọi		
2- Ngày tháng năm sinh		
3- Nơi sinh		
4- Nam hay nữ		
5- Nguyên quán		
6- Dân tộc		
7- Tôn giáo		
8- Số giấy CMND		
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc		
10- Chuyển đến :		
— ở đâu đến		
— ngày đến		
11- Chuyển đi :		
— Đi đâu		
— Ngày đi :		
Cơ quan ĐKHK — Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an thành phố, huyện Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Vuong thi Be

JUN 1 7 1990

Mrs. Khuc Minh Tho
P.O. BOX 5435
PRESTON KING, VA 22205-0635
USA

- chồng bắn trung đến cuối 1978 bắt đầu khác -
- Cuối 1989 làm đơn xin xác nhận -
- đã có chồng khác (K/t 1977-78?
khi chưa có bắn trung -
W.P?)

Việt 15/11/90